

## Đề thi số 1

( Thời gian 150 phút )

### Câu 1:

Trình bày các quy trình nghiệp vụ thanh toán bằng L/C nhập khẩu theo tập quán của các ngân hàng thương mại Việt Nam . Vai trò của chi nhánh của các ngân hàng thương mại trong quy trình nghiệp vụ thanh toán này như thế nào . Nếu chi nhánh được ngân hàng phát hành chỉ định là ngân hàng trả tiền ( Paying bank ) cho người hưởng lợi L/C thì có trái gì với UCP 500 1993 ICC không ?

### Câu 2:

Trình bày các điều kiện áp dụng tập quán quốc tế quy định trong hệ thống luật của nước CHXHCN Việt Nam và giới thiệu những văn bản pháp luật chủ yếu quy định các điều kiện đó ?

### Câu 3 :

1-URC 522 , 1995 ICC quy định những chứng từ nào là chứng từ thương mại :

- a - Invoice ,
- b - Certificate of origin ,
- c - Bill of exchange ,
- d - Bill of Lading ,
- e - Contract

2- Theo URC 522 ICC , Khi chứng từ bị từ chối thanh toán , ngân hàng thu phải có trách nhiệm :

- a - Trả ngay các chứng từ bị từ chối thanh toán cho ngân hàng chuyển .
- b - Thông báo ngay những lý do từ chối thanh toán cho ngân hàng chuyển
- c - Trong vòng 60 ngày kể từ ngày gửi thông báo mà không nhận được ý kiến của ngân hàng chuyển giải quyết số phận của chứng từ , thì ngân hàng thu sẽ trả lại chứng từ cho ngân hàng chuyển mà không chịu trách nhiệm gì thêm

3- Theo URC 522 ICC , Ngân hàng nhờ thu ( Collecting Bank ) có thể từ chối sự ủy thác nhờ thu của ngân hàng khác mà không cần thông báo lại cho họ về sự từ chối đó

- a - Có ,
- b - Không

4- Người hưởng lợi đã chấp nhận một L/C trong đó có quy định hoá đơn thương mại phải có xác nhận của người yêu cầu mở L/C . Ngân hàng trả tiền đã từ chối thanh toán vì hoá đơn không có xác nhận . Rủi ro này do ai gánh chịu

- a - Người yêu cầu mở L/C vì không đến xác nhận kịp thời ,
- b - Người hưởng lợi L/C

5- Khi nào thì việc đề nghị sửa đổi L/C của ngân hàng phát hành có hiệu lực ?

- a - Nếu người hưởng lợi không thông báo từ chối sửa đổi ,
- b - Ngân hàng phát hành có bằng chứng là người hưởng lợi L/C đã nhận được đề nghị sửa đổi ,
- c - Ngay sau khi ngân hàng trả tiền nhận được các chứng từ xuất trình phù hợp với L/C sửa đổi

6- Ngôn ngữ của hối phiếu trong thanh toán bằng L/C là

- a - Ngôn ngữ do người ký phát lựa chọn ,
- b - Ngôn ngữ của L/C .

7- Ngân hàng chấp nhận các chứng từ nhiều trang nếu như :

- a - Các trang được gắn kết tự nhiên với nhau ,
- b - Các trang gắn kết tự nhiên với nhau và được đánh số liên tiếp hoặc có chỉ dẫn tham khảo bên trong trang .

- c - Các trang rời nhau và đánh số liên tiếp nhau .
- 8- Các chứng từ có in tiêu đề tên của công ty , khi ký có cần thiết phải nhắc lại tên của công ty bên cạnh chữ ký không .
- a - Có ,
  - b - Không
- 9- Ngân hàng phát hành thông báo L/C qua Ngân hàng thông báo A. Theo thoả thuận giữa người hưởng lợi và người xin mở L/C rằng chuyển ngân hàng thông báo sang ngân hàng B, Ngân hàng phát hành tiến hành sửa đổi tên của ngân hàng thông báo là B, vậy :
- a - Ngân hàng phát hành có thể thông báo sự sửa đổi qua ngân hàng B và yêu cầu ngân hàng B thông báo cho ngân hàng A biết điều này.
  - b - Ngân hàng phát hành phải thông báo sự sửa đổi qua ngân hàng A.
  - c - Ngân hàng phát hành có thể thông báo sửa đổi qua ngân hàng B và yêu cầu họ thông báo cho ngân hàng A huỷ bỏ L/C đó .
- 10- Ngân hàng phát hành và Ngân hàng xác nhận có một khoảng thời gian hợp lý để kiểm tra chứng từ nhiều nhất không quá:
- a - 7 ngày làm việc ngân hàng cho mỗi ngân hàng .
  - b - 7 ngày theo lịch cho mỗi ngân hàng.
  - c - 7 ngày ngân hàng.
- 11- Vận đơn hoàn hảo nghĩa là gì?
- a - Là một vận đơn không có bất cứ sự sửa lỗi ( correction ) nào.
  - b - Là một vận đơn phù hợp với các điều kiện của L/C về mọi phương diện.
  - c - Là một vận đơn không có bất cứ sự ghi chú nào về khuyết tật của bao bì và hoặc hàng hoá.
- 12- Ngân hàng phát hành L/C có ghi tham chiếu eUCP 1.0 ICC đã từ chối thanh toán cho người hưởng lợi L/C với lý do là các chứng từ điện tử không được xuất trình đồng thời với nhau là :
- a - đúng ,
  - b - sai
- 13- Ngân hàng phát hành L/C tham chiếu eUCP 1.0 ICC có quyền từ chối thanh toán nếu người hưởng lợi xuất trình bản thông báo hoàn thành không đúng hạn ?
- a- có ,
  - b- không
- 14- Nếu một chứng từ điện tử là chứng từ vận tải không ghi rõ ngày giao hàng thì ngày nào là ngày giao hàng :
- a- Ngày giao hàng ghi trong L/C ,
  - b- Ngày phát hành chứng từ điện tử ,
  - c- Ngày nhận được chứng từ điện tử .
- 15- Ngân hàng phát hành L/C tham chiếu eUCP 1.0 ICC có quyền từ chối thanh toán , khi
- a- hàng giao không phù hợp với L/C ,
  - b- không thể xác nhận được tính chân thật bề ngoài của chứng từ điện tử ,
  - c- chứng từ điện tử không phù hợp điều kiện và điều khoản của L/C .

Câu 4:

Phí suất tín dụng là gì ( cost of credit ) ? Phân tích các yếu tố cấu thành của phí suất tín dụng ?

## Đáp án đề thi số 1

### Câu 1: ( 2,5 điểm )

#### 1.1- Quy trình nghiệp vụ ( 1,5 điểm )

- Người nhập khẩu viết Đơn xin mở L/C gửi đến Chi nhánh của Ngân hàng được chỉ định phát hành L/C .
- Chi nhánh Ngân hàng phát hành :
  - + Thiết kế L/C .
  - + Tuỳ theo sự uỷ nhiệm của Ngân hàng phát hành , nếu trị giá L/C từ mức x USD trở xuống , thì giám đốc chi nhánh ký L/C và chuyển lên Ngân hàng phát hành để phát hành ra bên ngoài .
  - + Nếu trị giá L/C từ mức x USD trở lên , thì Tổng giám đốc Ngân hàng phát hành ký L/C và Ngân hàng phát hành phát hành L/C ra bên ngoài.
- Mọi việc phát hành L/C đều phải qua Ngân hàng thông báo là ngân hàng đại lý của Ngân hàng phát hành , nếu không , thì phải qua một ngân hàng thứ 3 có quan hệ đại lý với cả 2 ngân hàng phát hành và Ngân hàng thông báo . Ngân hàng thông báo thông báo L/C cho người hưởng lợi .
- Người hưởng lợi sẽ kiểm tra L/C , nếu chấp nhận thì giao hàng , ngược lại thì đề nghị tu chỉnh L/C .
- Sau khi hoàn thành nghĩa vụ giao hàng theo hợp đồng , Người hưởng lợi L/C lập chứng từ và xuất trình đòi tiền Ngân hàng phát hành thông qua Ngân hàng thông báo .
- Ngân hàng thông báo chuyển chứng từ đòi tiền Ngân hàng phát hành ( hoặc chi nhánh ) .
- Ngân hàng phát hành ( hoặc chi nhánh ) kiểm tra chứng từ trong thời gian hợp lý không quá 7 ngày làm việc ngân hàng để quyết định nhận hay từ chối chứng từ .
- Trước khi quyết định nhận hay từ chối chứng từ , Ngân hàng phát hành ( hoặc chi nhánh ) sẽ thông báo kết quả kiểm tra bằng văn bản cho Người yêu cầu mở L/C để kiểm tra lại và yêu cầu họ trả lời trong vòng 2 ngày làm việc đồng ý hay từ chối tiếp nhận chứng từ .
- Nếu Người yêu cầu đồng ý tiếp nhận chứng từ và đồng ý thanh toán, Ngân hàng phát hành ( hoặc chi nhánh ) sẽ ký hậu B/L cho Người yêu cầu để họ nhận hàng . Ngân hàng phát hành ( hoặc chi nhánh ) chuyển trả tiền cho người hưởng lợi .
- Nếu Người yêu cầu từ chối nhận chứng từ , Ngân hàng phát hành ( hoặc chi nhánh ) thông báo ngay cho Người xuất trình về những sai biệt của chứng từ và chờ ý kiến định đoạt chứng từ của họ . Trong một thời gian hợp lý , nếu họ không có ý kiến gì thì Ngân hàng phát hành ( hoặc chi nhánh ) chuyển trả lại chứng từ cho họ .

#### 1.2- Vai trò của Chi nhánh Ngân hàng phát hành ( 1 điểm )

- Là Ngân hàng uỷ thác của Ngân hàng phát hành .
- Trong trường hợp này ,Chi nhánh của Ngân hàng phát hành là Ngân hàng yêu cầu ( Applicant Bank ) .
- Ngân hàng phát hành chỉ định Chi nhánh đóng vai trò Ngân hàng trả tiền của L/C ( paying Bank ) là trái với điều 2 của UCP 500 1993 ICC . Điều 2 quy định rằng Ngân hàng phát hành có thể chỉ định Chi nhánh của mình là Ngân hàng trả tiền với điều kiện Chi nhánh đó phải đóng trụ sở ở nước khác .
- Tuy nhiên , đây là sự thoả thuận khác mà Điều 1 của UCP 500 cho phép , miễn là sự thoả thuận khác đó phải được ghi rõ trong L/C và phải được Người hưởng lợi L/C chấp nhận .

Câu 2: ( 2,5 điểm )

2.1- ( 1,5 điểm )

Pháp luật nước CHXHCN Việt Nam cho phép các pháp nhân và thể nhân Việt Nam tham gia các hoạt động kinh tế đối ngoại áp dụng các tập quán thương mại quốc tế với những điều kiện sau đây :

- Các công ước mà chính phủ Việt Nam đã ký kết hoặc đang tham gia không điều chỉnh đến ,
- Bộ luật dân sự của nước CHXHCN Việt Nam không điều chỉnh đến ,
- Các luật khác có liên quan đến các chủ thể tham gia kinh tế đối ngoại không điều chỉnh đến ,
- Hợp đồng , khế ước ký kết giữa các chủ thể Việt nam và nước ngoài không điều chỉnh đến ,
- Việc áp dụng và hậu quả của việc áp dụng các tập quán quốc tế không trái với những nguyên tắc cơ bản của pháp luật nước CHXHCN Việt Nam và hoặc không làm thiệt hại đến lợi ích của Việt Nam .

2.2- ( 1 điểm )

Các luật có liên quan :

- Bộ luật dân sự của nước CHXHCN Việt nam 1995 , điều 827 .
- Luật thương mại của nước CHXHCN Việt nam 1997 , điều 4 .
- Luật các tổ chức tín dụng 1997 , điều 3
- Nghị định 63/1998/NĐ-CP ngày 17/08/1998 về quản lý ngoại hối .

Câu 3: ( 2,5 điểm )

1( a,b,d ); 2( c ); 3( b ); 4( b ); 5( c ); 6( b ); 7( b ); 8( b ); 9( b ); 10( a ); 11( c ); 12( b ); 13( a ); 14( b, c ); 15( b,c ) .

Câu 4: ( 2,5 điểm )

Phí suất tín dụng là một tỷ lệ phần trăm tính theo năm của quan hệ so sánh giữa tổng chi phí vay thực tế và tổng số tiền vay thực tế .

Các yếu tố cấu thành của phí suất tín dụng gồm có :

- 4.1- Lãi suất vay của ngân hàng là tỷ lệ phần trăm tính trên số tiền vay .
  - Mức lãi suất phụ thuộc vào loại tín dụng , thời hạn tín dụng , điều kiện sử dụng tín dụng và giá trị của vật thế chất hoặc cầm cố đảm bảo tiền vay .
  - Chịu ảnh hưởng của quan hệ cung và cầu tín dụng ;
  - Chịu chi phối bởi chính sách chiết khấu của Ngân hàng Trung ương ;
  - Trong điều kiện nền kinh tế mở , chịu ảnh hưởng bởi lãi suất quốc tế hoặc khu vực ;
  - Chiếm tỷ trọng lớn trong phí suất tín dụng .
- 4.2- Thủ tục phí và lệ phí vay của ngân hàng là tỷ lệ phần trăm tính trên số tiền vay .
  - Mức lệ phí và thủ tục phí phụ thuộc vào loại tín dụng , không phụ thuộc vào số lượng tín dụng nhiều hay ít .
  - Công bố công khai , ít biến động .
  - Xu hướng giảm , do cạnh tranh tín dụng
- 4.3- Hoa hồng trả cho người môi giới tín dụng là tỷ lệ phần trăm tính trên số tiền vay .
  - Hoa hồng phụ thuộc vào loại tín dụng , mục đích sử dụng tín dụng .
  - Hoa hồng thường không được công bố công khai
- 4.4- Các chi phí dấu mặt khác .
  - Chi phí thiệt hại phát sinh do người đi vay không được rút hết số tiền vay , mà thường phải đặt cọc một % nhất định trên tài khoản vay trong suốt thời hạn tín dụng .

- Những chi phí tiêu cực khác dùng để ký kết hợp đồng tín dụng .

## Đề thi số 2

-----  
( thời gian 150 phút )

### Câu 1:

Một L/C yêu cầu Người hưởng lợi xuất trình “ Clean on Board “ Bill of Lading . Ngân hàng phát hành kiểm tra chứng từ đã phát hiện ra rằng trên Bill of Lading xuất trình đã xoá chữ “ Clean “ , do đó ngân hàng phát hành cho rằng Bill of Lading này là “ Unclean “ , nên đã từ chối tiếp nhận chứng từ và trả lại người xuất trình . Hỏi ngân hàng làm như vậy là đúng hay sai , biết rằng L/C này có ghi là tham chiếu UCP 500 1993 ICC ?

### Câu 2:

Transferable L/C là gì ? Dùng trong trường hợp nào ? Các mô hình chuyển nhượng L/C?

Công ty B được hưởng lợi một L/C chuyển nhượng gốc ( Master transferable L/C ) do Ngân hàng của Công ty A phát hành theo giá CIF có trị giá 1.000.000 USD muốn chuyển nhượng cho Công ty C với trị giá là 800.000 USD , trong lệnh chuyển nhượng ( transferable order ) , công ty B phải quy định tỷ lệ bảo hiểm là bao nhiêu thì chứng từ bảo hiểm do Công ty C lập ra mới phù hợp với số tiền của L/C chuyển nhượng gốc . ?

### Câu 3: Kiểm tra kiến thức về UCP 500 , ISBP 645 .

- 1- Có phải UCP là văn bản pháp lý duy nhất để dẫn chiếu vào L/C .
  - a- Có ,
  - b- Không .
- 2- Nếu trong L/C không chỉ rõ áp dụng UCP nào thì :
  - a- L/C tự động áp dụng UCP 500 ,
  - b- L/C áp dụng UCP 400 ,
  - c- L/C không áp dụng UCP nào cả .
- 3- Ngay cả khi UCP được dẫn chiếu áp dụng , các ngân hàng có thể không áp dụng một số điều khoản nào đó đối với từng loại L/C riêng biệt
  - a- Đúng ,
  - b- Sai .
- 4- Một L/C có dẫn chiếu áp dụng UCP 500 mà không nói đến ISBP 645 thì :
  - a- Không áp dụng ISBP 645 ,
  - b- Đương nhiên áp dụng ISBP 645 .
- 5- Một L/C dẫn chiếu ISBP 645 mà không dẫn chiếu UCP 500 thì
  - a- Đương nhiên áp dụng UCP 500 ,
  - b- Chỉ áp dụng ISBP 645 .
- 6- Một L/C dẫn chiếu áp dụng eUCP 1.0 mà không dẫn chiếu UCP 500 , ISBP 645
  - a- Chỉ áp dụng eUCP 1.0 ,
  - b- Đương nhiên áp dụng cả UCP , ISBP .
- 7- Theo quy định của UCP 500 1993 ICC , Các tổ chức nào có thể phát hành L/C
  - a- Ngân hàng Nhà nước ( trung ương ) ,
  - b- Công ty bảo hiểm ,
  - c- Ngân hàng thương mại ,
  - d- Công ty chứng khoán .

- 8- Những tổn thất phát sinh ra từ những điều mơ hồ ghi trong đơn xin phát hành L/C hoặc sửa đổi L/C sẽ do ai gánh chịu :
- a- Ngân hàng phát hành L/C ,
  - b- Người yêu cầu phát hành L/C .
- 9- Các ngân hàng có thể chấp nhận yêu cầu phát hành một L/C “ tương tự “
- a- Đúng ,
  - b- Sai .
- 10- Người hưởng lợi đã chấp nhận một L/C có quy định hoá đơn thương mại phải có xác nhận của người yêu cầu mở L/C . Ngân hàng trả tiền đã từ chối thanh toán vì hoá đơn không có xác nhận . Rủi ro này do ai gánh chịu
- a- Người yêu cầu mở L/C vì không đến xác nhận kịp thời ,
  - b- Người hưởng lợi L/C .
- 11- Người yêu cầu mở L/C phải hoàn trả tiền cho Ngân hàng phát hành trừ khi anh ta thấy rằng :
- a- Hàng hoá có khuyết tật ,
  - b- Hàng hoá trái với hợp đồng ,
  - c- Các chứng từ xuất trình không phù hợp với các điều kiện của L/C.
- 12- Ngân hàng thông báo L/C phát hành bằng điện không có TEST :
- a- Từ chối thông báo L/C và báo ngay cho người hưởng lợi biết ,
  - b- Phải xác minh tính chân thật của bức điện , nếu ngân hàng muốn thông báo L/C đó .
  - c- Có thể thông báo L/C mà không chịu trách nhiệm gì .
- 13- Một L/C yêu cầu hối phiếu ký phát đòi tiền người yêu cầu mở L/C
- a- Yêu cầu này sẽ bị bỏ qua ,
  - b- Hối phiếu sẽ được coi như chứng từ phụ ,
  - c- UCP , ISBP cấm không được quy định như thế .
- 14- Ai ký phát hối phiếu theo L/C
- a- Người xuất khẩu ,
  - b- Ngân hàng thông báo ,
  - c- Người hưởng lợi L/C
- 15- Tên của người hưởng lợi ghi trên L/C là “ Barotex International Company, Ltd” . Tên của người hưởng lợi ghi trên những chứng từ nào dưới đây là không khác biệt với L/C
- a- Hoá đơn : “ Barotex Company , Ltd “
  - b- Bill of Lading : “ Barotex Int’L Company , Ltd ” ,
  - c- C/O : “ Barotex Int’L Co ,Limited ” .

Câu 4:

Chuyên chở hàng hoá bằng đường sắt. Các toa tàu được nối với cùng một đoàn tàu . Thư tín dụng quy định “ partial shipments not allowed ”. Hàng hoá được chuyên chở trên ba toa xe , mỗi toa 60 tấn và trong cùng một ngày , theo cùng một tuyến đường sắt , cùng một nơi dỡ hàng xuống bởi cùng một đoàn tàu . Người chuyên chở đã phát hành ba vận tải đơn đường sắt khác nhau . Hỏi theo quy định của UCP 500 1993 ICC :

?

4.1- Liệu các toa xe có thể được coi là những phương tiện vận tải khác nhau không

4.2- Liệu Ngân hàng phát hành có từ chối tiếp nhận các vận tải đơn đường sắt đó vì L/C đã quy định “ partial shipment not allowed “

## Đáp án đề thi số 2

-----

### Câu 1: ( 1 điểm )

Theo điều 32 UCP 500 1993 ICC , chứng từ vận tải hoàn hảo là một chứng từ không có điều khoản hoặc ghi chú nào nói rõ ràng về tình trạng có khuyết tật của hàng hoá và hoặc của bao bì . Bill of lading này đã xoá từ “ Clean “ , nhưng trên Bill không có ghi chú gì về tình trạng có khuyết tật của hàng hoá và hoặc của bao bì , cho nên Bill này thoả mãn điều 32 UCP 500 1993 ICC .

Ngoài ra theo điều 92 , 113 , 136 , 162 ISBP 645 2002 ICC , nếu từ “ Clean “ xuất hiện trên chứng từ vận tải và đã được xoá đi thì chứng từ đó sẽ không được coi là có điều khoản hoặc ghi chú là không hoàn hảo “ unclean “. Vì vậy , ngân hàng từ chối không tiếp nhận Bill of lading nói trên là sai .

### Câu 2: ( 4,5 điểm )

2.1-Transferable L/C là một loại L/C trong đó quy định quyền của Người hưởng lợi hiện hành ( Người hưởng lợi thứ nhất ) có thể yêu cầu Ngân hàng phát hành chuyển nhượng một phần hay toàn bộ quyền thực hiện L/C cho một hay nhiều người khác . Người ra lệnh chuyển nhượng gọi là người hưởng lợi thứ nhất . Người khác này là người hưởng lợi thứ hai .

2.2- L/C chuyển nhượng được sử dụng trong thanh toán thông qua trung gian , trong đó người hưởng lợi thứ nhất là người trung gian .

2.3- Có ba mô hình chuyển nhượng :

- Chuyển nhượng L/C tại nước xuất khẩu : Người xuất khẩu được hưởng lợi một L/C có thể chuyển nhượng toàn bộ hay từng phần quyền thực hiện L/C đó cho những người khác ở nước người xuất khẩu .

- Chuyển nhượng L/C tại nước nhập khẩu : Một Công ty nội địa mở L/C chuyển nhượng nội địa để mua hàng của một Công ty NK . Công ty NK chuyển nhượng toàn bộ hay từng phần quyền thực hiện L/C đó cho một hay nhiều Công ty XK nước ngoài .

- Chuyển nhượng L/C qua một nước thứ ba : Công ty nước A mở L/C chuyển nhượng cho Công ty nước B . Công ty nước B ra lệnh chuyển nhượng L/C đó cho Công ty nước C .

2.4- Công ty B phải mua bảo hiểm bằng 110% giá CIF ( 110% của 1.000.000 USD ) . Để chứng từ bảo hiểm do Công ty C lập ra phù hợp với trị giá bảo hiểm của L/C chuyển nhượng gốc , cho nên Công ty B phải chuyển nhượng L/C 800.000 USD với tỷ lệ bảo hiểm là 137,5% .

### Câu 3: ( 2,5 điểm )

1(b) ; 2(c) ; 3(a) ; 4(b) ; 5(a) ; 6(b) ; 7(c) ; 8(b) ; 9(a) ; 10(b) ; 11(c) ; 12(b) ; 13(b) ; 14(c) ; 15(b,c).

### Câu 4: ( 2 điểm )

- Các toa xe nối với đoàn tàu không thể coi là phương tiện vận tải khác , bởi vì nếu tách các toa xe này ra khỏi đoàn tàu , thì chúng không thể coi là một phương tiện vận tải

- Điều 40b UCP 500 1993 ICC quy định hàng được chuyên chở trên cùng nhiều phương tiện vận tải và cùng chung một hành trình chuyên chở , cùng một nơi hàng đến sẽ không được coi là giao hàng từng phần . Đối chiếu với điều quy định nói trên , lô hàng

180 tấn này cũng không được coi là giao hàng từng phần , cho nên , ngân hàng từ chối tiếp nhận chứng từ vận tải này là sai .

### Đề thi số 3

( Thời gian 150 phút )

#### Câu 1:

- 1.1- Căn cứ vào các dữ liệu sau đây , hãy ký phát một hối phiếu thương mại :
- Tổng công ty may Chiến Thắng , Hà Nội là Người hưởng lợi Irrevocable Letter of Credit trả chậm 180 ngày kể từ ngày xuất trình , số 00105LCS BOC của Bank of China Singapore , mở ngày 28/06/2005 với tổng số tiền là 400.000 USD +/- 5% theo yêu cầu của Hanway Co , Ltd Singapore .
  - Ngân hàng thông báo : Ngân hàng Công thương Việt nam .
  - Hoá đơn thương mại ký ngày 18/07/2005 với tổng trị giá là 390.000 USD .
- 1.2- Ai là người phải ký chấp nhận trả tiền hối phiếu nói trên ?
- 1.3- Ai là người có thể ký hậu chuyển nhượng hối phiếu này ?
- 1.4- Nếu chuyển sang phương thức thanh toán nhờ thu ( collection ) , hối phiếu này sẽ được ký phát lại như thế nào ?

#### Câu 2: Kiểm tra kiến thức về UCP , ISBP và eUCP

1- Trên cùng một chứng từ mà có phong chữ khác nhau, thậm chí có cả chữ viết tay , thì có coi chứng từ đó đã bị sửa chữa và thay đổi

- a- Đúng ,
- b- Sai .

2-Một L/C quy định “ Không muộn hơn 2 ngày sau ngày giao hàng , người xuất khẩu phải thông báo bằng điện cho người nhập khẩu về ETA ”. Nếu ngày giao hàng là ngày 1/10/2004 , thì ngày phải thông báo là ngày nào ?

- a- 28/9/2004 ,
- b- 3/10/2004 ,
- c- 4/10/2004 .

3- Ngân hàng phát hành đã từ chối thanh toán với lý do ngày tháng ghi giữa các chứng từ mâu thuẫn nhau : 25 November 2003 , 25 Nov 03 , 2003.11.25 là

- a- Đúng ,
- b- Sai .

4- Khi nào thì sửa đổi L/C của ngân hàng phát hành có hiệu lực ?

- a- Nếu người hưởng lợi không thông báo từ chối sửa đổi ,
- b- Ngân hàng phát hành có bằng chứng là người hưởng lợi L/C đã nhận được đề nghị sửa đổi ,
- c- Ngay sau khi ngân hàng trả tiền nhận được các chứng từ xuất trình phù hợp với L/C sửa đổi .

5- Ngân hàng phát hành :

- a- Có thể huỷ bỏ sửa đổi của mình nếu người hưởng lợi vẫn chưa thông báo chấp nhận sửa đổi ,
- b- Bị ràng buộc không thể huỷ ngang vào sửa đổi ngay cả khi người hưởng lợi chưa chấp nhận sửa đổi .

6- Người hưởng lợi có thể chấp nhận một phần sửa đổi L/C trong văn bản chấp nhận của

mình



- a- Có ,
  - b- Không .
- 7- Ngân hàng phát hành L/C có quyền từ chối các chứng từ như hối phiếu , chứng từ bảo hiểm đã không ghi ngày tháng ký phát chứng từ :
- a- Đúng ,
  - b- Sai .
- 8- Ngân hàng phát hành L/C có quyền từ chối hoá đơn thương mại đã không được ký , cho dù L/C không yêu cầu
- a- Đúng ,
  - b- Sai .
- 9- Khi phát hành L/C, ngân hàng phát hành L/C đã không ghi từ "có thể huỷ ngang" trong nội dung L/C
- a- Dấu sao L/C vẫn có thể huỷ ngang vì thuật ngữ "không thể huỷ ngang" không được ghi vào.
  - b- Ngân hàng có thể thêm thuật ngữ "có thể huỷ ngang" bằng cách đưa ra bản sửa đổi.
  - c- L/C chỉ có thể huỷ ngang nếu người hưởng lợi chấp nhận sự tu chỉnh L/C một cách rõ ràng.
- 10- Điều 43a UCP quy định nếu L/C không quy định thời hạn xuất trình , thì ngân hàng sẽ có quyền từ chối tiếp nhận chứng từ sau 21 ngày kể từ ngày giao hàng , thời hạn này áp dụng cho những chứng từ nào :
- a- Hoá đơn thương mại ,
  - b- Chứng từ vận tải bản gốc ,
  - c- Tất cả các chứng từ quy định trong L/C .
- 11- Các chứng từ Delivery Order , Forwarder's Certificate of Receipt , Mate's Receipt sẽ được kiểm tra :
- a- Như các chứng từ vận tải quy định ở các điều 23 – 29 UCP
  - b- Như các chứng từ khác .
- 12- Ngân hàng xác nhận vẫn phải thanh toán các chứng từ phù hợp được xuất trình đến ngân hàng sau ngày L/C xác nhận hết hạn, nếu Ngân hàng kiểm tra chứng từ gửi văn bản xác nhận rằng chứng từ đã được xuất trình đến ngân hàng này trong thời hạn hiệu lực của L/C.
- a- Đúng.
  - b- Sai.
- 13- Shipping documents gồm những chứng từ :
- a- Hoá đơn ,
  - b- Hối phiếu ,
  - c- C/O.
- 14- Ngân hàng phát hành:
- a- Có thể huỷ bỏ sửa đổi của mình nếu như người hưởng lợi vẫn chưa chấp nhận sửa đổi.
  - b- Có thể thay đổi sửa đổi trước khi người hưởng lợi chấp nhận.
  - c- Bị ràng buộc không thể huỷ ngang vào sửa đổi ngay cả khi người hưởng lợi chưa chấp nhận.
- 15- Nếu L/C không quy định gì khác ,Stale documents acceptable là những chứng từ được xuất trình :
- a- Sau khi L/C hết hạn hiệu lực ,
  - b- Sau thời hạn xuất trình quy định trong L/C ,

c- Sau 21 ngày kể từ ngày giao hàng , nếu L/C không quy định thời hạn xuất trình chứng từ .

Câu 3:

Thư tín dụng thương mại ( Commercial Letter of Credit ) là gì ? Tính chất của L/C thương mại ? Trong buôn bán thông qua trung gian , người ta thường sử dụng L/C loại nào , anh hay chị hãy trình bày loại L/C đó và nêu lên những việc cần chú ý khi vận hành loại L/C này ?

Câu 4:

So sánh séc thương mại ( Private check ) và séc du lịch ( traveller's check )

### Đáp án đề thi số 3

Câu 1: ( 2,5 điểm )

1.1- Ký phát hối phiếu

Số 134/XK

Hà nội ngày 18 tháng 07 năm 2005

Số tiền: 390.000,00 USD

Hối phiếu

180 ngày sau khi nhìn thấy bản thứ nhất của Hối phiếu này ( Bản thứ hai cùng nội dung và ngày tháng không trả tiền ) trả theo lệnh của Ngân hàng Công Thương Việt Nam một số tiền là Ba trăm chín mươi ngàn Đô la chẵn .

Số tiền thu được là do Hanway Co Ltd Singapore gánh chịu .

Ký phát đòi tiền Bank of China Singapore .

Theo Irrevocable L/C số 00105LCS BOC mở ngày 28/06/2005

Gửi : Bank of China Singapore

Tổng công ty may Chiến thắng , Hà

Nội .

1.2- Bank of China Singapore .

1.3- Ngân hàng Công Thương Việt Nam

1.4- Nếu chuyển sang phương thức Collection , Hối phiếu ký phát như sau :

Số 134/XK

Hà nội ngày 18 tháng 07 năm 2005

Số tiền: 390.000,00 USD

Hối phiếu

180 ngày sau khi nhìn thấy bản thứ nhất của Hối phiếu này ( Bản thứ hai cùng nội dung và ngày tháng không trả tiền ) trả theo lệnh của Ngân hàng Công Thương Việt Nam một số tiền là Ba trăm chín mươi ngàn Đô la chẵn .

Gửi : Hanway Co Ltd Singapore

Tổng công ty may Chiến thắng , Hà

Nội .

Câu 2: ( 2,5 điểm )

1(b) ; 2(b) ; 3(b) ; 4(c) ; 5(b) ; 6(b) ; 7(a) ; 8(b) ; 9(c) ; 10(c) ; 11(b) ; 12(a) ; 13(a,c) ; 14(c) ; 15(c) .

Câu 3: ( 3 điểm )

3.1- L/C thương mại là một chứng từ do Ngân hàng phát hành để cam kết trả tiền cho Người hưởng lợi quy định trong L/C với điều kiện Người hưởng lợi phải xuất trình các chứng từ quy định trong L/C phù hợp với các điều kiện và điều khoản của L/C đó .

3.2- L/C thương mại hình thành trên cơ sở của hợp đồng mua bán , nhưng sau khi ra đời L/C lại hoàn toàn độc lập với hợp đồng mua bán đó .

3.3- Trong buôn bán thông qua trung gian , người ta thường sử dụng hai loại L/C : Transferable L/C và Back to Back L/C .

Transferable L/C là một loại L/C trong đó quy định quyền của Người hưởng lợi hiện hành ( Người hưởng lợi thứ nhất ) có thể yêu cầu Ngân hàng phát hành chuyển nhượng toàn bộ hay từng phần quyền thực hiện L/C cho một hay nhiều người khác ( Người hưởng lợi thứ hai ) .

Back to Back L/C là loại L/C được phát hành dựa trên cơ sở một L/C khác dùng làm tài sản ký quỹ mở L/C này .

3.4- Để vận hành tốt L/C chuyển nhượng , cần chú ý những vấn đề sau đây :

+ Có thể chuyển nhượng cho một người hoặc cho nhiều người hưởng lợi thứ hai ;  
+ Chỉ được chuyển nhượng 1 lần , có thể tái chuyển nhượng cho người hưởng lợi thứ nhất trong trường hợp cần thiết ;

+ Phí chuyển nhượng do người hưởng lợi thứ nhất gánh chịu , trừ khi có sự quy định ngược lại ;

+ Các nội dung của L/C chuyển nhượng gốc có thể được chuyển nhượng gồm có :

- Số tiền ;
- Đơn giá ghi trong L/C ;
- Thời hạn hiệu lực , thời hạn xuất trình chứng từ ;
- Số lượng , số loại chứng từ phải xuất trình ;
- Tỷ lệ bảo hiểm nếu có .

+ Trong L/C chuyển nhượng gốc phải quy định “ Third party documents are acceptable”

3.5 - Đối với Back to back L/C , khi sử dụng cần chú ý tới tính tương thích của L/C dùng để ký quỹ mở Back to Back L/C .

Câu 4: ( 2 điểm )

	<u>Private Check</u>	<u>Traveller's Check</u>
+ Người phát hành :	Doanh nghiệp , cá thể	Ngân hàng
+ Người hưởng lợi :	Bất cứ ai ghi trên séc	Người mua séc du lịch
+ loại séc:	Vô danh , đích danh , theo lệnh	Chỉ có đích danh
+ Chuyển nhượng :	Bằng ký hậu	Không thể chuyển nhượng
+ Thời hạn hiệu lực :	Luật quy định	Vô hạn
+ Số tiền :	Người phát séc quy định	Theo mệnh giá chuẩn
+ Điều kiện phát hành:	Có tiền trên tài khoản	Mua séc bằng nội tệ
+ Cách nhận tiền :	Nhờ ngân hàng thu tiền	Ký đối chứng tại ngân hàng chi
	định	

## Đề thi số 4

( Thời gian 150 phút )

### Câu 1:

Một Công ty Việt Nam phải mở một L/C trị giá 1.000.000,00 GBP tại Ngân hàng Công Thương Việt Nam để thanh toán hàng nhập khẩu, biết rằng :

- Công ty phải ký quỹ 100% trị giá L/C ;
- Thời hạn hiệu lực L/C là 3 tháng ;
- Tiền lãi ký quỹ tương đương bằng lãi tiền gửi ngoại tệ không kỳ hạn mà ngân hàng cho công ty hưởng là 2,5% năm ( được trả trước );
- Phí mở L/C là 0,01%/tháng trên trị giá L/C ;
- Tỷ giá hối đoái do Ngân hàng Công Thương Việt Nam công bố vào lúc làm đơn yêu cầu phát hành L/C như sau:
  - + GBP/USD = 1,6520/40
  - + USD/VND = 16.240/16.250

Yêu cầu trả lời :

- 1.1- Công ty Việt Nam phải chi ra bao nhiêu VNĐ để mua đủ số ngoại tệ ký quỹ L/C và trả thủ tục phí mở L/C ?
- 1.2- Trường hợp công ty Việt Nam ứng trước 20% trị giá L/C cho Người hưởng lợi L/C trong vòng 20 ngày trước ngày giao hàng , Công ty phải mở L/C loại gì và nội dung L/C phải quy định điều gì để phòng ngừa rủi ro đối với số tiền ứng trước đó ?

### Câu 2: Kiểm tra kiến thức UCP và ISBP

1- Ngân hàng không cần kiểm tra cách tính toán chi tiết trong hoá đơn mà chỉ cần kiểm tra tổng giá trị của hoá đơn so với yêu cầu của L/C , trừ khi không có quy định nào khác , là

- a- Đúng ,
- b- Sai .

2-Theo L/C xác nhận, người hưởng lợi có thể gửi thẳng chứng từ tới Ngân hàng phát hành để yêu cầu thanh toán:

- a- Đúng.
- b- Sai.

3- Thuật ngữ “chiết khấu” có nghĩa là gì?

- a- Thanh toán ngay lập tức.
- b- Kiểm tra chứng từ rồi gửi chứng từ đến Ngân hàng phát hành yêu cầu thanh toán.
- c- Kiểm tra chứng từ và chiết khấu chứng trước ngày đáo hạn .

4- Ngân hàng có thể từ chối chứng từ vì lý do tên hàng ghi trên L/C là “ Machine 333 ” nhưng hoá đơn thương mại lại ghi “ Mashine 333 ”

- a- Đúng ,
- b- Sai .

5- Ngân hàng chấp nhận các chứng từ nhiều trang nếu như :

- a- Các trang được gắn kết tự nhiên với nhau ,
- b- Các trang gắn kết tự nhiên với nhau và được đánh số liên tiếp
- c- Các trang rời nhau và đánh số liên tiếp nhau ,

6- Một L/C yêu cầu “ Commercial Invoice in 4 copies ” , người hưởng lợi L/C phải xuất trình :

- a- 4 bản gốc hoá đơn ,
- b- 1 bản gốc và 3 bản sao ,
- c- 4 bản sao hoá đơn ,
- d- 2 bản gốc số còn lại là bản sao .

7- Giữa các chứng từ có những thông tin bổ sung trong kỹ mã hiệu khác nhau như cảnh báo hàng dễ vỡ , rách , không để lộn ngược ...có được coi là có sự sai biệt

- a- Có ,
- b- không .

8- UCP quy định những chứng từ nào nhất thiết là phải ký , trừ khi L/C quy định ngược lại

- a- Hoá đơn ,
- b- Hối phiếu ,
- c- Vận tải đơn ,
- d- Giấy chứng nhận chất lượng .

9- Ngay sau khi nhận được chỉ thị không rõ ràng về việc sửa đổi L/C :

- a- Người hưởng lợi phải chỉ thị cho người xin mở L/C liên hệ với ngân hàng phát hành để xác minh.
- b- Ngân hàng phát hành phải cung cấp thông tin cần thiết không chậm trễ.
- c- Ngân hàng thông báo phải yêu cầu ngân hàng phát hành xác minh không chậm trễ.

10- Ngân hàng phải kiểm tra tất cả các chứng từ yêu cầu trong L/C :

- a- Để biết chắc rằng chúng có chân thực và phù hợp không.
- b- Để đảm bảo rằng tiêu chuẩn quốc tế về nghiệp vụ ngân hàng có được phản ánh trong các chứng từ hay không .
- c- Để đảm bảo chúng phù hợp trên bề mặt với các điều khoản và điều kiện của L/C.

11- Các chứng từ xuất trình có sai biệt so với L/C thuộc trách nhiệm về ai?

- a- Thuộc người xin mở L/C nếu anh ta không từ chối chúng.
- b- Thuộc về người hưởng lợi.
- c- Thuộc về Ngân hàng chỉ định, nếu ngân hàng này đã thanh toán chúng có bảo lưu.

12- Ngân hàng chỉ định gửi các chứng từ đến Ngân hàng phát hành kèm theo bản công bố chúng hoàn toàn phù hợp với các điều kiện và điều khoản của L/C.

- a- Ngân hàng phát hành không cần kiểm tra lại các chứng từ.

- b- Ngân hàng phát hành không thể bất đồng với Ngân hàng chỉ định vì ngân hàng này hành động với tư cách là đại lý của nó.
- c- Ngân hàng phát hành có nhiệm vụ kiểm tra lại các chứng từ .

13- Ngân hàng phát hành và Ngân hàng xác nhận có một khoảng thời gian hợp lý để kiểm tra chứng từ nhiều nhất không quá:

- a- 7 ngày làm việc ngân hàng cho mỗi ngân hàng .
- b- 7 ngày theo lịch cho mỗi ngân hàng.
- c- 7 ngày ngân hàng.

14- Ngân hàng phát hành yêu cầu ngân hàng A xác nhận L/C và thông báo cho người hưởng lợi qua ngân hàng B. Ngân hàng B tiếp nhận chứng từ và gửi chứng trực tiếp đến ngân hàng phát hành

- a- Ngân hàng phát hành có quyền từ chối chứng từ vì không do Ngân hàng xác nhận xuất trình.
- b- Ngân hàng phát hành phải xin uỷ quyền thanh toán từ Ngân hàng xác nhận.
- c- Ngân hàng phát hành phải thanh toán nếu chứng từ phù hợp.

15- Ai là người quyết định cuối cùng xem bộ chứng từ có phù hợp với các điều khoản và điều kiện của L/C hay không?

- a- Người xin mở L/C.
- b- Ngân hàng phát hành.
- c- Người xin mở L/C và Ngân hàng phát hành.

Câu 3: URC 522 1995 ICC , UCP 500 1993 ICC và ISBP 645 2002 ICC là gì ? Tính chất pháp lý của chúng ?

Câu 4:

Phương thức thanh toán ghi sổ ( Open Account ) là gì ? Đặc điểm và trường hợp áp dụng ?

## Đáp án đề số 4

-----

Câu 1: ( 2,5 điểm )

-Tỷ giá mua GBP/VNĐ :

$$\text{BID ( GBP/VNĐ )} = \text{ASK ( GBP/USD )} \times \text{ASK ( USD/VNĐ )}$$

$$= 1,6540 \times 16.250 = \underline{26.877,5}$$

-Tiền lãi ký quỹ = 1.000.000 GBP x 2,5% x 3/12 = 6.250 GBP

-Số GBP phải mua = 1.000.000 GBP – 6.250 GBP = 993.750 GBP

-Công ty phải chi ra = 993.750 GBP x 26.877,50 VNĐ = 26.709.515.630 VNĐ

-Phí mở L/C = 1.000.000GBP x 0,001% x 3 = 300 GBP

Công ty phải chi ra 300 GBP x 26.877,5 VNĐ = 8.063.250 VNĐ

1.1- Tổng số tiền VNĐ phải chi ra để mua đủ ngoại tệ

$$= 26.709.515.630 \text{ VNĐ} + 8.063.250 \text{ VNĐ} = \underline{\underline{26.717.578.880 \text{ VNĐ} .}}$$

1.2- Công ty phải mở L/C điều khoản đổ để ứng trước 20% trị giá L/C cho Người hưởng lợi trước ngày giao hàng . Người hưởng lợi phải mở ngược lại cho Công ty Việt Nam một L/G hoặc một Standby L/C đảm bảo thực hiện hợp đồng , trong đó cam kết rằng nếu

không giao hàng thì Người hưởng lợi không những phải hoàn trả tiền ứng trước cho Công ty VN mà còn phải bồi thường thiệt hại cho Công ty VN bằng X% tổng trị giá Hợp đồng .

Câu 2: ( 2,5 điểm )

1(a) ; 2(a) ; 3(c) ; 4(b) ; 5(b) ; 6(b) ; 7(b) ; 8(b,c,d) ; 9(c) ; 10(c) ; 11(b) ; 12(c) ; 13( a) ; 14(c) ; 15( b)

Câu 3: ( 2,5 điểm )

3.1- Trình bày các tập quán quốc tế :

+ URC 522 1995 ICC là từ viết tắt của Uniform Rules for Collection – Các quy tắc thống nhất nhờ thu , bản sửa đổi năm 1995 , số 522 do Phòng thương mại quốc tế ban hành dùng để điều chỉnh phương thức thanh toán nhờ thu .

+ UCP 500 1993 ICC là từ viết tắt của Uniform Customs and practice for Document Credits – Các quy tắc và cách thực hành thống nhất đối với tín dụng chứng từ , bản sửa đổi năm 1993 , số 500 do ICC ban hành dùng để điều chỉnh phương thức thanh toán bằng L/C

+ ISBP 645 2002 ICC là từ viết tắt của International Standard Banking Practice for examination of documents under documentary Credits – Tập quán ngân hàng tiêu chuẩn quốc tế dùng để kiểm tra chứng từ theo Tín dụng chứng từ ban hành năm 2002 , số 645 dùng để kiểm tra chứng từ trong phương thức thanh toán bằng L/C .

3.2- Tính chất pháp lý :

+ Không phải là luật quốc tế ;

+ Không bắt buộc phải áp dụng tập quán , muốn áp dụng thì phải được cả hai bên đồng thuận ;

+ Trong áp dụng , có thể thỏa thuận khác tập quán , miễn là phải quy định rõ trong các chứng từ có liên quan ;

+ áp dụng tập quán là có điều kiện , điều kiện này do hệ thống luật quốc gia quy định

Câu 4 ( 2,5 điểm )

4.1- Phương thức thanh toán Ghi sổ là một phương thức trong đó quy định Người bán mở một Sổ cái để ghi Nợ Người mua sau khi Người bán đã hoàn thành nghĩa vụ giao hàng hoặc cung ứng dịch vụ . Đến từng định kỳ nhất định , Người mua sẽ chuyển tiền thanh toán cho Người bán . Kết thúc hợp đồng , hai bên sẽ gặp nhau quyết toán Sổ nợ .

4.2- Quy trình thanh toán như sau :

+ Người bán giao hàng hoặc cung ứng dịch vụ và gửi chứng từ gửi hàng trực tiếp cho người mua ;

+ Người bán ghi Sổ nợ đối với Người mua ;

+ Đến từng định kỳ , Người mua dùng phương thức chuyển tiền để thanh toán cho Người bán ;

+ Kết thúc hợp đồng , hai bên quyết toán Sổ nợ .

4.3- Đặc điểm vận dụng :

+ Đối với Người bán , phương thức Ghi sổ không có sự tham gia của ngân hàng ;

+ Chỉ mở Sổ nợ ở nơi Người bán , Người mua mở sổ chỉ là theo dõi , không có giá trị pháp lý ;

+ áp dụng phổ biến trong thanh toán nội thương ;

+ Sử dụng phổ biến trong phương thức gửi bán , đại lý tiêu thụ ;

+ Người bán phải tin tưởng vào khả năng thanh toán của Người mua ;

+ Giá mua hàng theo phương thức này thường cao hơn thanh toán trả ngay , bởi vì đây là phương thức tài trợ của Người bán cho Người mua.